

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 36/2025/HS-ST

Ngày: 06 - 11 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Thanh Hải và ông Nguyễn Văn Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13/6/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy và bán lại kiếm lời nên Loan Thị Quỳnh T liên hệ với người đàn ông tên “Khánh Gà” (*chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) qua ứng dụng Signal trên điện thoại di động để mua 08 túi zipper chứa ma túy Ketamine và 05 viên thuốc lắc (MDMA) với giá 15.000.000 đồng, thỏa thuận sẽ thanh toán sau; K đồng ý và hẹn giao ở sảnh quán Bar L (TDP) 3, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông (nay là TDP C, phường Đ, tỉnh Lâm Đồng). Khoảng 23 giờ cùng ngày, K để ma túy được gói trong giấy vệ sinh tại bồn hoa trước sảnh quán Bar L, T đi đến và lấy gói ma túy rồi mang về cất giấu tại phòng VIP 206 khách sạn S - Đắk Nông thuộc TDP7, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông (nay là TDP G N, phường B, tỉnh Lâm Đồng), nơi T thuê ở theo tháng từ ngày 09/6/2025.

Ngày 15/6/2025, tại phòng VIP 206 khách sạn S - Đắk Nông, T lấy 02 túi zipper chứa ma túy (*trong tổng số 08 túi đã mua của “Khánh Gà”*), rồi lần lượt đổ một phần ma túy Ketamine từ mỗi túi lên 02 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng và 5.000 đồng; T dùng tờ tiền polymer mệnh giá 20.000 đồng cuộn lại thành ống hút, cố định hai đầu bằng đầu lọc thuốc lá để làm dụng cụ, rồi sử dụng bằng cách hít qua đường mũi. Sau khi sử dụng, số ma túy Ketamine còn lại trên tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, T gấp tờ tiền này và cất giữ trong phòng VIP 206 để dành sử dụng vào lần sau; số ma túy còn lại trong 02 túi zipper, T bỏ vào túi zipper lớn ban đầu, cất giấu nhằm mục đích bán cho người khác khi có nhu cầu.

Khoảng 19 giờ 37 phút ngày 15/6/2025, Nguyễn Văn P nhắn tin qua ứng dụng Zalo rủ Loan Thị Quỳnh T thuê phòng của khách sạn H4, thuộc TDP G, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông (cũ) để cùng sử dụng ma túy, T đồng ý. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/6/2025, P mang theo 02 túi zipper đựng ma túy Ketamine

(P được 01 người đàn ông tên “Nhân”, không rõ nhân thân lai lịch cho vào ngày 15/6/2025 tại thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - cũ) cùng 01 ống hút nhựa màu xanh sọc trắng, bỏ trong túi quần và đi taxi từ xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (cũ) đến khách sạn H4.

Cùng thời điểm P đi đến khách sạn H4, khoảng 02 giờ ngày 16/6/2025, Hà Anh T3 (sinh năm: 2002, trú tại: thôn Đ, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - cũ) gọi điện thoại cho T hỏi mua 01 chাম khay (ma túy Ketamine) và 01 viên thuốc lắc với giá 1.300.000 đồng, thì T đồng ý. T gọi điện thoại cho Tăng Minh H1 (sinh năm 1998, trú tại thôn B, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - cũ) xin số tài khoản ngân hàng để chuyển số tiền 1.300.000 đồng, đồng thời nhờ H1 rút số tiền này đưa cho mẹ chồng của T là bà Võ Thị Vũ H2 (sinh năm 1975, trú tại thôn B, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - cũ). Sau đó, T yêu cầu T3 chuyển 1.300.000 đồng vào số tài khoản ngân hàng M số 0944904494 của H1. Khi T3 đã chuyển tiền thì T lấy ma túy Ketamine trong 01 túi zipper nhỏ và 01 viên ma túy MDMA, gói vào tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, rồi gói thêm 01 tờ tiền 1.000 đồng khác bên ngoài. T đem gói ma túy này để trên trụ cấp nước phòng cháy chữa cháy phía trước khu vực khách sạn S - Đắk Nông và chỉ dẫn cho T3 đến lấy. Sau đó, T3 thuê phòng 403 của nhà nghỉ N1 thuộc TDP D, phường N, TP., tỉnh Đắk Nông (cũ) để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Hoàng Thị V2 thì bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ (cũ) bắt quả tang, thu giữ chất ma túy theo kết luận giám định là loại Ketamine, có khối lượng mẫu 0,0676 gam.

Sau khi bán ma túy cho T3, T mang theo 01 viên thuốc lắc (MDMA) để trong túi áo đến khách sạn H4, nơi P thuê phòng 403 để cùng T sử dụng. Khi vào phòng, T lấy viên thuốc lắc chuẩn bị sẵn, cắn một nửa và đưa nửa còn lại cho P, cả hai cùng sử dụng bằng cách nhai nuốt. Sau đó, P lấy từ túi quần ra 02 túi zipper (01 túi màu trong suốt và 01 túi màu cam) bên trong chứa ma túy Ketamine. T đưa cho P 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng để P đổ ma túy lên tờ tiền 5.000 đồng, gấp lại, dùng bật lửa nghiền nát số ma túy, rồi chia ra hai tờ tiền 2.000 đồng đặt trên bàn. Tiếp đó, P cầm một tờ tiền lên, hơ lửa bên dưới để nấu ma túy, dùng ống hút nhựa màu xanh mang theo hít ma túy bằng đường mũi; sau khi hít xong, P đưa tờ tiền và ống hút cho T tiếp tục sử dụng. Cả hai thay phiên nhau sử dụng ma túy đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ (cũ) bắt quả tang. Sau đó, T tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy còn lại được cất giấu tại phòng VIP 206, khách sạn S - Đắk Nông.

Tiến hành xét nghiệm đối với Loan Thị Quỳnh T và Nguyễn Văn P, kết quả đều dương tính với ma túy, loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine.

Tại bản Kết luận giám định số 260/KL-KTHS ngày 19/6/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ (cũ), kết luận:

- Đối với mẫu giám định thu giữ tại phòng 403 của khách sạn H4: Chất bột màu trắng bám dính trong: “01 ống hút nhựa màu xanh sọc trắng có chiều dài 10,5cm, đường kính 0,5cm; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng, số seri 4056522, được gấp nếp dọc ở giữa và 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng, số seri 9754819, được gấp nếp dọc ở giữa”, đều là ma túy; cùng loại Ketamine; có tổng khối lượng mẫu

là 0,0864 gam. Không đủ căn cứ kết luận có chất ma túy trong: 01 túi zipper màu cam, kích thước (3x4)cm; 01 túi zipper màu trong suốt, kích thước (3x3)cm; và 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng, số seri 1919648, được gấp nếp dọc ở giữa.

- Đối với mẫu giám định do Loan Thị Quỳnh T giao nộp tại phòng Vip 206 của khách sạn S - Đắc Nông: Chất bột màu trắng đựng trong: 01 túi zipper màu trong suốt, có khóa bấm nhựa màu trắng, kích thước (15x9)cm và 07 túi zipper màu trong suốt, có khóa bấm nhựa màu trắng, cùng kích thước (3x3)cm, đều là ma túy loại Ketamine, có tổng khối lượng mẫu: 11,3435 gam. 03 viên nén đồng dạng, màu xanh dạng hình tròn có đường kính 0,7cm, đựng trong 01 tấm giấy vệ sinh màu trắng, đều là ma túy, loại MDMA, có tổng khối lượng mẫu là 1,0601 gam. Chất bột màu trắng đựng trong 01 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng, có số seri 2318227, được gấp lại, là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng mẫu là 0,0614 gam. Không đủ căn cứ kết luận bên trong 01 tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng, có số seri 8636883 được gấp dọc bấm dính chất ma túy.

*** Vật chứng của vụ án:**

- *Thu giữ trong quá trình bắt quả tang:*

+ 01 túi zipper màu cam KT(3x4)cm bên trong có bán dính chất bột màu trắng; 01 túi zipper màu trong suốt KT (3x3)cm bên trong có bán dính chất bột màu trắng; 01 ống hút màu xanh sọc trắng có chiều dài 10,5cm, đường kính 0,5cm bên trong có bán dính chất bột màu trắng; 01 quẹt gas, loại nhựa trong suốt có phần nhựa màu đỏ ở đầu quẹt.

+ 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng, số seri 1919648, được gấp nếp dọc ở giữa, trên tờ tiền bán dính chất bột màu trắng; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng, số seri 9754819, được gấp nếp dọc ở giữa bên trong chứa chất bột màu trắng, có khối lượng hoàn lại sau giám định: 0,0579 gam; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng, số seri 4056522, được gấp nếp dọc ở giữa, trên tờ tiền bán dính chất bột màu trắng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, số seri L0722JMC25, số imei 352680949880630, của Nguyễn Văn P.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu trắng, số seri TL45QX7RMQ, số imei 359761973530664, của Loan Thị Quỳnh T.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, màu xám đen, BKS: 48AH-069.42 của Loan Thị Quỳnh T.

- Tại phòng 402 của khách sạn S - Đắc Nông, Loan Thị Quỳnh T giao nộp:

+ 01 túi zipper màu trong suốt, có khóa bấm nhựa màu trắng, KT (15x9)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng, có khối lượng mẫu hoàn lại sau giám định là: 0,0731 gam; 07 túi zipper màu trong suốt, có khóa bấm nhựa màu trắng, cùng KT (3x3)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, có tổng khối lượng mẫu hoàn lại sau giám định là: 11,1299 gam; 01 tấm giấy vệ sinh màu trắng, bên trong chứa 03 viên nén đồng dạng, màu xanh dạng hình tròn có đường kính 0,7cm, có tổng khối lượng mẫu hoàn lại sau giám định là: 0,9504 gam.

+ 01 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng, có số 2318227, được gấp lại bên trong chứa chất bột màu trắng, có khối lượng mẫu hoàn lại sau giám định là 0,0404 gam; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng, có số 8636883 được gấp dọc; 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng, được cuộn thành dạng ống hút có chiều dài 15cm, đường kính 0,5cm, được cố định lại bằng hai đầu lọc điều thuốc lá.

- Ông Nguyễn Hữu H3, chủ khách sạn H4 giao nộp: 01 thẻ nhớ micro SD HC, dung lượng 08 GB, chứa nội dung video, hình ảnh Nguyễn Văn P và Loan Thị Quỳnh T đến khách sạn thuê phòng 403 vào ngày 16/6/2025.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS-KV6 ngày 29 tháng 9 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng đã truy tố Loan Thị Quỳnh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố Nguyễn Văn P về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Loan Thị Quỳnh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Loan Thị Quỳnh T **từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù** về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, **từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù** về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt **từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt thi hành án trừ đi thời gian bị tạm giữ/ tạm giam từ ngày 16/6/2025 đến ngày 24/6/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P **từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù**, thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ/tạm giam 16/6/2025.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định nêu trên; 01 que gas; 01 túi zipper KT (3x4) cm; 08 túi zipper KT (3x3)cm; 01 túi zipper KT (15x9)cm; 01 ống hút màu xanh; 01 tấm giấy vệ sinh màu trắng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 02 tờ T5 mệnh giá 5.000 đồng, có số seri lần lượt là 8636883 và 4056522; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng, có số seri lần lượt là 1919648 và 9754819; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000

đồng, có số seri 2318227; 01 tờ tiền polime Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng, được cuộn thành dạng ống hút; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu tím (của Nguyễn Văn P); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu trắng (của Loan Thị Quỳnh T); do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Truy thu số tiền: 1.300.000 đồng của bị cáo Loan Thị Quỳnh T, do phạm tội mà có.

- Ngày 10/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L đã trả lại xe mô tô BKS 48AH-069.42 cho Loan Thị Quỳnh T, là chủ sở hữu hợp pháp và không sử dụng vào việc phạm tội.

- Đối với 01 thẻ nhớ micro SD HC, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L đã niêm phong trong 01 bì thư và lưu vào hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Ngày 13/6/2025, tại khu vực trước sảnh bar L thuộc TDP C, phường Đ, tỉnh Lâm Đồng, Loan Thị Quỳnh T mua 08 túi zipper chứa ma túy Ketamine và 05 viên thuốc lắc (MDMA) của đối tượng tên “*Khánh Gà*” (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), mang về cất giấu tại phòng VIP 206 khách sạn S - Đắc Nông. Ngày 15/6/2025, tại phòng VIP 206, T lấy một phần Ketamine ra sử dụng, số còn lại tiếp tục cất giấu với mục đích sử dụng và bán cho người khác để kiếm lời.

Khoảng 02 giờ ngày 16/6/2025, tại khu vực trước khách sạn S - Đắc Nông thuộc TDP G, phường B, tỉnh Lâm Đồng, T bán cho Hà Anh T3 01 túi zipper chứa ma túy Ketamine và 01 viên thuốc lắc (MDMA) với giá 1.300.000 đồng.

Sau khi bán ma túy cho Hà Anh T3, Nguyễn Văn P mang theo 02 túi zipper chứa ma túy Ketamine, thuê phòng 403 khách sạn H4 thuộc TDP G, phường B, tỉnh Lâm Đồng và rủ T mang theo 01 viên thuốc lắc (MDMA), cả hai cùng sử dụng trái phép cho đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ (cũ) bắt quả tang.

Tổng khối lượng ma túy T đã mua của đối tượng tên “*Khánh Gà*”, để bán lại kiếm lời là: 11,4111 gam Ketamine và 1,0601 gam MDMA. Vì vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Loan Thị Quỳnh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. ...

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. ...

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm, xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, không những vậy còn ảnh hưởng đến sức khỏe, gây ra các tệ nạn khác và nhất là hiện nay các tội phạm về ma túy đang bị dư luận lên án gay gắt vì hậu quả nghiêm trọng mà nó để lại. Nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[5] Trong vụ án có 02 bị cáo tham gia phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, khi xét xử cần có phân tích vai trò của từng bị cáo để xác định mức hình phạt tương xứng: Nguyễn Văn P là người chủ động khởi xướng, rủ rê Loan Thị Quỳnh T cùng sử dụng ma túy, trực tiếp cung cấp ma túy và chuẩn bị dụng cụ, thuê địa điểm sử dụng nên giữ vai trò chính; Loan Thị Quỳnh T sau khi được rủ rê đã tự nguyện tham gia, mang theo ma túy của mình đến cùng sử dụng nên giữ vai trò đồng phạm, cả hai cùng thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, cần xác định mức hình phạt của P cao hơn T đối với tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Đối với bị cáo Trang phạm 02 tội nên cần áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt theo quy định.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định nêu trên; 01 quẹt gas; 01 túi zipper KT (3x4) cm; 08 túi zipper KT (3x3)cm; 01 túi zipper KT (15x9)cm; 01 ống hút màu xanh; 01 tấm giấy vệ sinh màu trắng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 02 tờ T5 mệnh giá 5.000 đồng, có số seri lần lượt là 8636883 và 4056522; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng, có số seri lần lượt là 1919648 và 9754819; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng, có số seri 2318227; 01 tờ tiền polyme Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu tím (của Nguyễn Văn P); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu trắng (của Loan Thị Quỳnh T) do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Truy thu số tiền: 1.300.000 đồng của bị cáo Loan Thị Quỳnh T, do phạm tội mà có.

- Chấp nhận ngày 10/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L đã trả lại xe mô tô BKS 48AH-069.42 cho Loan Thị Quỳnh T, là chủ sở hữu hợp pháp và không sử dụng vào việc phạm tội.

- Đối với 01 thẻ nhớ micro SD HC cần lưu vào hồ sơ vụ án.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 15/6/2025 tại phòng VIP 206 khách sạn S - Đắc Nông của Loan Thị Quỳnh T: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh L đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với người đàn ông có tài khoản Signal tên ‘Khánh Gà’ đã bán ma túy cho T và người tên N đã cho P ma túy để sử dụng: Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

- Đối với Hà Anh T3 có hành vi mua ma túy của Loan Thị Quỳnh T rồi tổ chức sử dụng trái phép cho Hoàng Thị V2. Hành vi này đã được Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ (cũ) xử lý ở vụ án khác.

- Quá trình điều tra xác định: Tăng Minh H1 là người được T nhờ nhận số tiền 1.300.000 đồng vào tài khoản của mình để đưa lại cho bà Võ Thị Vũ H2 (*mẹ chồng của T*), nhưng không biết số tiền này có nguồn gốc từ việc T bán ma túy. Do những người trên đều không biết mục đích phạm tội của T nên không đề cập xử lý.

- Đối với địa điểm sử dụng ma túy là phòng 403 khách sạn H4 do ông Nguyễn Hữu H3 làm chủ: khi phát hiện, nghi ngờ Nguyễn Văn P và Loan Thị Quỳnh T sử dụng trái phép chất ma túy, ông H3 đã chủ động trình báo Cơ quan Công an và phối hợp cung cấp thông tin khi kiểm tra, nên không đề cập xử lý.

- Đối với phòng VIP 206 khách sạn S - Đắc Nông do bà Đỗ Thị T4 cho Loan Thị Quỳnh T thuê từ ngày 09/6/2025. Bà T4 không biết việc T cất giấu và sử dụng trái phép chất ma túy tại đây, nên không đề cập xử lý.

[9] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng đối với bị cáo Nguyễn Văn P là phù hợp nên cần chấp nhận; đối với mức hình phạt của bị cáo Loan Thị Quỳnh T về tội “*Tổ chức sử*

dùng trái phép chất ma túy” là có phần nặng hơn so với tính chất, mức độ mà bị cáo đã gây ra, bởi lẽ trong vụ án này bị cáo T có vai trò đồng phạm; đối với đề nghị về mức hình phạt của tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” thì số ma túy mà bị cáo T mua về để nhằm mục đích bán là 11,4111 gam Ketamine và 1,0601 gam MDMA nên mức hình phạt của T trong tội này phải cao hơn mức hình phạt theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Loan Thị Quỳnh T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Loan Thị Quỳnh T **03 (ba) năm tù** về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, **02 (hai) năm tù** về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt **05 (năm) năm tù**, thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt thi hành án trừ đi thời gian bị tạm giữ/ tạm giam từ ngày 16/6/2025 đến ngày 24/6/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ/tạm giam 16/6/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định nêu trên; 01 quẹt gas; 01 túi zipper KT (3x4) cm; 08 túi zipper KT (3x3)cm; 01 túi zipper KT (15x9)cm; 01 ống hút màu xanh; 01 tấm giấy vệ sinh màu trắng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 02 tờ T5 mệnh giá 5.000 đồng, có số seri lần lượt là 8636883 và 4056522; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng, có số seri lần lượt là 1919648 và 9754819; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng, có số seri 2318227; 01 tờ tiền polyme Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu tím (của Nguyễn Văn P); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu trắng (của Loan Thị Quỳnh T) do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Truy thu số tiền: 1.300.000đ (*một triệu ba trăm nghìn đồng*) của bị cáo Loan Thị Quỳnh T do phạm tội mà có.

- Chấp nhận ngày 10/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L đã trả lại xe mô tô BKS 48AH-069.42 cho Loan Thị Quỳnh T.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ micro SD HC.

(Có đặc điểm như tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2025 giữa Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 6 – Lâm Đồng).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Loan Thị Quỳnh T, Nguyễn Văn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 6 – Lâm Đồng;
- CCTHADS khu vực 6 – Lâm Đồng;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Yến

